

## 50 NĂM – NỖ ĐAU CÒN ĐÓ – TỔNG Y VIỆN CỘNG HÒA SAU NGÀY 30 THÁNG 4 NĂM 1975



*Chuyện kể một Thương binh Việt Nam Cộng Hoà bị đuổi khỏi Quân Y Viện Cộng Hoà sau ngày cộng sản cướp Miền Nam.*

### SÀI GÒN NGÀY 2 THÁNG 5, 1975

Hôm ấy, chỉ một ngày sau cái ngày tang thương của đất nước – Ngày 30 Tháng Tư Đen – quang cảnh trong Tổng Y Viện Cộng Hoà xáo động thê thảm, những bọn người hung bạo với súng AK kéo vào Quân Y Viện lùng sục, đuổi xua các thương binh đang nằm điều trị.

Nhiều tràng đạn AK vang lên, bọn xâm lược nổ súng bắn đe dọa.

Nhiều tên la hét:

– Địt mẹ chúng mày có cút ra ngay không? Chúng ông bắn chết cả lũ bây giờ.

Nhiều thương binh Việt Nam Cộng Hoà vừa mới giải phẫu hôm qua hay vài ngày trước đó còn đang mê man trong phòng hồi sinh đã bị lật nhào xuống sàn bởi bọn cộng sản này:

– Địt mẹ, thằng này mày ngoan cố hả? Đi ra ngay! Cút!

Toàn là giọng Bắc Kỳ, giọng miền Bắc cộng sản, nghe khô khốc như những tràng AK được chúng bắn để thị uy, tiếng rên la vì đau đớn, tiếng ới ới gọi nhau tìm sự giúp đỡ của những người đồng cảnh ngộ vang lên khắp nơi, từng toán thương binh kẻ lê, người lết kéo nhau đi ra trong nỗi hoang mang lo sợ tột cùng, có người không chịu nổi đau đã chết ngay khi vừa bò ra tới gần cổng bệnh viện.

Máu mủ bông băng loang lổ đầy trên mặt đường.

Vào nằm trong Quân Y Viện Cộng Hoà đã mấy tháng nay, vết thương nơi chân phải bị cưa còn mưng mủ và rỉ máu, Dương vội quơ lấy chiếc nạng rồi cùng nhiều anh em dìu nhau lết ra phía cổng, phía sau là bọn bộ đội bắc kỳ điên loạn như loài thú say môi lớn tiếng la hét.

– Một Thương Phê Binh Quốc Gia Việt Nam Cộng Hoà.

Những mũi súng lạnh đến rợn người được dí vào lưng những người bất hạnh, cũng như những viên đạn sẵn sàng ghim vào lưng ai đó nếu có hành động phản kháng. Khi ngang qua một khu điều trị, thấy một cái chân giả của ai, có vết thương hơi giống Dương, có lẽ vì quá sợ hãi chân giả bị rút ra mà không dám dừng lại để gắn vào. Dương quơ vội cái chân giả gắn vào chân mình rồi tiếp tục lê lết cả nhắc bước đi, ra đến cổng chính của Tổng Y Viện Cộng Hoà, một hình ảnh thật thương tâm đập vào mắt Dương, hàng ngàn anh em thương binh nằm la liệt trên lề đường hoang mang không biết phải làm gì, đi đâu, về đâu trong tình trạng khốn khổ như thế này.

Nhưng một hình ảnh thật vô cùng cảm động là cảnh những người dân chung quanh Tổng Y Viện đến dìu cõng những anh em không đi nổi, sẵn sóc băng bó lại vết thương cho những anh em đang chảy máu, uỷ lạo tinh thần anh em qua những ly nước điều thuốc, đốc những đồng tiền cuối cùng để anh em có chút tiền đón xe về quê.

Bọn Việt cộng sẽ phải trả lời trước lịch sử về hành động dã man khi chúng đuổi anh em thương binh Việt Nam Cộng Hoà ra khỏi các quân y viện sau ngày Miền Nam bị cưỡng chiếm.

Một cô gái dúm vội vào tay Dương một ít tiền:

– Anh cho em gói ít tiền. Chúc anh về bình yên.

Chưa kịp có lời cảm ơn thì cô đã chạy đi. Dương đứng tần ngần ngó theo miệng lẩm bầm lời cảm ơn mà nước mắt trào ra. Đang đứng thần thờ thì một thanh niên tấp xe Honda vào hỏi:

– Anh về đâu? Em chở anh về.

Thôi thì “thắng về nội, thôi về ngoại”, ý nghĩ nơi đầu tiên mà chàng phải trở về đó là Chơn Thành nơi có người vợ chỉ vừa mới cưới được hơn một tháng thì chàng bị thương.

– Tôi về Chơn Thành–Bình Long, anh cho tôi ra ngã tư Bình Phước.

Leo lên xe nhờ có chiếc chân giả lượm được nên Dương ngồi cũng thẳng bằng. Gia tài của chàng bây giờ chỉ còn có cặp nạng và thêm cái chân giả hơi nặng không đúng kích thước, cộng với số tiền cô gái dúi cho cuộn tròn trong túi áo. Đến ngã tư Bình Phước chàng móc tiền ra đưa người thanh niên chạy Honda nhưng anh ta từ chối.

– Em tiếc không chở anh về Chơn Thành được vì quá xa.

Thôi em phải trở về Y Viện để chở các anh khác.

Nói xong anh ta quay ngoắt chiếc xe tống mạnh ga ngược về hướng Sài Gòn. Thì ra cuộn tiền là năm tờ giấy hai trăm, một ngàn đồng số tiền gần tương đương 1/10 tiền lương hạ sĩ của chàng. Đối với cô gái thì đây là số tiền khá lớn. Vậy mà cô ta dúi vào tay mình một cách thản nhiên. Có thể cô còn cho tiền vài anh thương binh khác.

Đường xá thật vắng, thỉnh thoảng mới có một chiếc xe gắn máy đèo hai ba người hay chở đầy đồ đạc chạy về hướng Bình Dương. Có lẽ mấy ngày trước họ chạy giặc về Sài Gòn nay thấy cùng đường rồi nên lại quay về. Đến gần tối mới có một chiếc xe đồ chở chật cứng người. Anh giơ tay ngoắc, người lơ xe vồ vào thùng xe ra dấu để tài xế ngừng xe lại, kéo Dương lên đứng phía đằng sau rồi la lên cho tài xế chạy. Cú kéo quá mạnh làm Dương lạng quạng chút xíu nữa làm rớt cặp nạng. Một vài người ngồi sau thấy Dương thương tật tỏ ý muốn nhường ghế nhưng cũng không có chỗ để đứng dậy nên đành chịu.

Khi xe chạy qua Búng (Lái Thiêu), phố xá lạnh lùng buồn thảm lần lượt hiện ra trước mắt Dương. Vào đến Bình Dương thì trời đã tối hẳn, xe vào trong bến xe vắng lặng thả khách. Dương bước xuống xe ngơ ngác. Một vài người xe ôm chạy tới mời chào nhưng khi nghe anh muốn đi Chơn Thành họ đều từ chối vì đoạn đường trên 40 cây số chưa được khai thông. Một anh xe ôm hẹn Dương sáng sớm mai sẽ trở lại để chở anh đi. Chỉ còn lại một mình trên bến xe, Dương lui vào một góc tối tìm chỗ ngả lưng qua đêm. Anh mong được chợp mắt vài giờ sau cả một ngày vừa đau vừa mỏi mệt, nhưng đôi mắt cứ mở thao láo nhìn vào khoảng trống đêm đen. Trong đêm đen dĩ vãng hiện về trước mắt Dương.

Ngày ấy, đang từ một thanh niên chuyên nghề bốc vác gạo ở dưới Miền Tây, nhân một chuyến theo xe chở gạo lên Sài Gòn khi xe chạy ngang một trạm tuyến mộ nhập ngũ nằm trên đường Hùng Vương, anh chợt nảy sinh ý định đăng lính. Anh kêu người tài xế ngừng xe và nhờ người bạn cùng bốc vác về nhắn với gia đình là anh tình nguyện vào lính và sẽ tin cho gia đình biết sau. Khi đó anh gần tròn 18 tuổi.

Tại trạm tuyển mộ, khi anh được hỏi muốn đăng lính nào, không chần chừ anh nói xin đăng lính Biệt Động Quân. Anh chọn lính này vì thực ra những năm 70–71, ngoài Địa Phương Quân và Bộ Binh anh chỉ thấy có lính Biệt Động Quân ở Miền Tây. Thế là ngay buổi chiều anh được chở về trại Đào Bá Phước nằm trên đường Tô Hiến Thành, rồi vài ngày sau một chiếc C123 chở gần 150 tân binh bay ra Nha Trang và được xe GMC đưa về Trung Tâm Huấn Luyện Biệt Động Quân Dục Mỹ. Anh được cho biết người ta gọi đây là Trung Tâm Tàn Phá Sắc Đẹp với tượng người lính BĐQ Sát bằng đồng đen cầm súng có gắn lưỡi lê trong tư thế cận chiến với quân thù. Sau ba tháng huấn luyện nếu người tân binh không đen như bức tượng đồng thì sẽ không ra trường. Lời nói không sai, sau ba tháng dầm mưa dãi nắng cộng thêm với thuốc TAB anh nào anh nấy mặt mày chân tay đen đũi bóng lưỡng vạm vỡ khác xa lúc vừa mới vào quân trường.

Anh được đưa về Sài Gòn và phân bổ về Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân. Hai chiếc xe GMC chở gần 70 anh em tân binh về Trại Phan Hạnh, hậu cứ của LD3 BĐQ nằm tại Thanh Hóa, Hồ Nai. Tại đây, anh được bổ sung về Tiểu Đoàn 52 BĐQ và nhận tờ giấy phép 7 ngày thăm gia đình.

Hết phép, anh cùng hơn hai mươi anh em được chở lên đơn vị đang hành quân tại Suối Đá–Tây Ninh. Sau đó, cùng vài anh em nữa anh được bổ sung cho ĐĐ4. Vài ngày sau tiểu đoàn nhảy vào Bình Long, anh tham dự trận đánh đầu tiên và cũng là trận đánh lớn nhất trong đời quân ngũ của anh. Hai người bạn cùng khóa là: Báu bị thương, Sắc hy sinh vào những ngày giữa tháng Tư. Sau gần ba tháng tử thủ và phản công, đại đội anh đã góp phần đập tan âm mưu bao vây đánh chiếm An Lộc, Bình Long.

Sau đó tiểu đoàn lại được bốc về giải tỏa Phước Tuy, Dầu Giây Hưng Lộc, Trảng Bom. Rồi trong trận giải tỏa Búng đưng với thắng D429 đặc công, bạn Long cùng khóa hy sinh, như vậy là 4 tân binh cùng khóa về ĐĐ4/52 chỉ còn lại mình anh.

Ngày theo tiểu đoàn xuống Chơn Thành vào đầu năm 1974, anh gặp một người con gái tuy nhan sắc không sắc xảo mặn mà nhưng cũng dễ coi, chân quê thủy my. Sau vài tháng đi lại làm quen rồi yêu nhau, giữa năm hai người làm đám cưới. Trong bữa tiệc mừng đông đủ họ hai bên, đàn trai gồm toàn những anh em binh sĩ cùng đơn vị.

Hương lửa đang nồng thì tháng 10 trong một trận đánh tại phía nam ấp Xóm Ruộng anh bị trúng đạn pháo cụt mất chân phải. Vì giao thông đường bộ không có nên vợ anh chỉ hai lần được theo trực thăng về căn cứ Long Bình, Biên Hoà để lên Tổng Y Viện Cộng Hòa thăm anh.

Rồi đầu tháng 4/1975, anh đang nằm tại TYV Cộng Hòa thì Chơn Thành đánh lớn. Đơn vị di tản không biết ai còn ai mất? Người vợ yêu thương của anh không biết bây giờ nàng và gia đình ra sao? Nghĩ đến đây tự dưng anh chấp tay lên ngực thầm thì van xin “Lạy trời cho vợ con được bình an” mà nước mắt tuôn trào...

Sáng sớm hôm sau, y hện, người lái xe ôm đến từ mờ sáng. Anh ta đảo quanh một vòng và thấy Dương đang gắn chiếc chân giả vào. Anh ta chạy xe lại và đưa cho Dương trái bắp luộc.

– Anh ăn đỡ rồi lên xe, phải anh là lính mình bị thương không?

Dương chỉ gật đầu vì miệng đang nhai bắp, cả ngày hôm qua cũng đã có cái gì vào bụng đâu nên ăn ngấu nghiến. Thấy vậy anh chàng ta nói luôn.

– Em chỉ xin anh cho em một trăm tiền xăng thôi, hai ngày trước khi “mấy ổng” vào thì anh em ở Bệnh Viện 3 Dã Chiến bị đuổi ra thật tội nghiệp. Lúc đó Sài Gòn chưa bị chiếm nên họ đâu có cho ai đi ra khỏi tỉnh, vì thế anh em phải lủi vào nhà dân xin ở nhờ. Nhưng lúc đó dân mình cũng sợ quá chỉ cho ăn và biếu chút tiền chứ có ai dám chừa ở trong nhà. Họ mà bắt được thì toi mạng, nhất là cái đám du kích ở miệt vườn bây giờ nó thò mặt ra cùng với đám cao bồi du đặng đeo băng đỏ thấy mà phát ón. Thôi anh lên xe mình đi chừng giờ sau là đến à.

Xe chạy qua khỏi Lai Khê thì đường bắt đầu xấu loang lổ vì bom đạn, đó đây những lỗ mìn chống chiến xa của quân ta gài ngăn cản chiến xa của chúng tiến xuống đã được gỡ đi. Qua Rạch Bắp đến Bầu Bàng, xe chạy lạng qua lạng lại tránh những hố bom đạn, vì thế anh phải ôm chặt lưng anh “tài” cho khỏi té. Ngang qua chỗ anh bị thương, anh chỉ vào phía bên trái đường và nói.

– Chỗ này và ở sâu trong kia một chút là nơi tôi đã để lại khúc cặng này. Qua cái cầu cạn này là vào Xóm Ruộng, lên tới ngã ba Chơn Thành anh quẹo phải chạy về hướng Đồng Xoài, đến Nha Bích là nhà vợ tôi. Lạy Trời cho vợ tôi được bình yên!

Nghe anh cầu xin anh chạy xe ôm lấy làm ngạc nhiên hỏi.

– Thế anh không có tin gì của vợ anh sao?

– Tôi bị thương, lần cuối vợ tôi lên Quân Y Viện thăm tôi hôm tháng hai, rồi chiến sự nổ ra tại Chơn Thành, tôi đâu có được tin tức gì.

– Tôi tin là chị được bình yên, vì tôi là người Công Giáo, tôi tin lời anh cầu xin được nhận.

Theo lời hướng dẫn của anh, xóm Nha Bích với gần ba chục nóc gia nay chỉ còn hơn mười cái. Kia rồi ngôi nhà của cha mẹ vợ anh vẫn còn đó, Ngôi nhà tranh vách đất nơi che nắng che mưa của ông bà cùng bốn người con trong đó vợ anh là lớn nhất vẫn còn kia. Khi xe vừa ngừng anh muốn tung cặp nạng rồi chạy tóa vào, nhưng anh không chạy nổi vì cái chân giả không ăn khớp chân thấp chân cao làm anh đau buốt. Nghe tiếng xe ngừng trước cửa, vợ anh chạy ra nhận ra anh. Chị la lớn lên:



“Má ơi! Anh hai, chồng con, về rồi.”

Chị ôm chầm lấy anh khóc thốn thức vì sung sướng, không nói được nên lời.

Vợ chồng ôm nhau mừng mừng tủi tủi. Anh chạy xe ôm thấy cặp vợ chồng đoàn tụ cũng sung sướng lây, anh chỉ nói một câu:

“Thấy chưa! Tôi nói đúng y chang mà! Anh co hạnh phúc nhe! Thôi tôi đi.”

Nói đoạn anh rồ máy xe rồi phóng nhanh ra đường.

Dương chưa kịp buông vợ ra thì anh xe ôm đã mất hút, nghĩ mình hơi tệ, gập lại vợ mừng quá quên cả trả tiền xe. Anh đâu biết rằng nhìn anh hạnh phúc nên người chạy xe ôm cũng muốn tặng anh một món quà cho ngày đoàn tụ.

Vài ngày sau, hai vợ chồng thu xếp mang nhau về quê nội. Nhưng rồi vì bên nội không có lấy một sào đất, mấy anh chị em trong nhà chỉ chuyên cày thuê cuốc mướn nên vài tháng sau vợ chồng lại trở về Chơn Thành. Mấy năm đầu anh cũng vào tận mãi bờ Sông Bé khai phá lấy hơn mẫu đất trồng trọt khoai mì đậu phụng đắp đống qua ngày. Sau này, người ta bắt đầu khai thác lại cao su nên hai vợ chồng xin làm phu cạo mủ cho đồn điền Minh Thạnh cho đến hôm nay.

Hai năm trước đây một người bạn thương binh cho một cái địa chỉ của một tổ chức nhỏ yểm trợ thương phế binh, Dương gửi thư sang xin giúp đỡ. Không ngờ người phụ trách tổ chức này lại là người đại đội trưởng cũ của anh. Ông gọi điện thoại về hỏi thăm và vận động anh em đơn vị cũ, cũng như bạn bè của ông giúp cho Dương được vài trăm đô. Tuy số tiền chẳng lớn lắm nhưng tình cảm của ông cũng như tình cảm của những cấp chỉ huy cũ làm cho anh cảm động. Ông nào cũng đã bước vào cái tuổi xế chiều nhưng vẫn còn nghĩ đến những thằng em bất hạnh sống ở quê nhà, hỏi làm sao không trân quý cho được. Mấy lần ông gọi điện thoại về thăm, lần nào anh cũng cầu mong ông có sức khỏe để thầy trò còn có dịp gặp lại nhau.

Tháng 12 năm ngoái, anh được ông đại đội trưởng cũ báo cho biết số anh em LĐ3 BĐQ tử trận tại An Lộc sẽ được an táng lại. Dương lo thu xếp để có được vài ngày lên Bình Long cùng vài người có lòng nhân hậu làm cái công việc này. Anh nâng niu từng lóng xương của anh em, chùi rửa sạch sẽ rồi bọc lại bỏ vào quách mang đi chôn lại. Vừa làm vừa nghĩ đến thằng Sắc cùng một khóa Dục Mỹ. Mấy ngày trước anh có hỏi ông đại đội trưởng cũ là sao không có thằng Sắc ở đây. Ông cho biết nó được chuyển lên bệnh viện tiểu khu chắc là được chôn tập thể ở khu đằng sau bệnh viện rồi. Tội nghiệp ba nó là ông Sáu đã gần sáu mươi làm tuý phái ở Ty Xã Hội Biên Hoà, còn mẹ nó thì lại mù loà. Xương cốt mấy anh em thuộc đại đội 4 được chính tay anh chùi rửa, trong đó có trung sĩ An là tiểu đội trưởng của anh.

Ít tháng sau, mấy anh em lại cùng rủ nhau đi đào bới gom góp được 44 hài cốt của anh em thuộc Sư Đoàn 18, và 6 anh em TĐ31 BĐQ. Chân thấp chân cao với đôi nạng gỗ, anh đã cùng anh em lên đỉnh Đồi Gió, vào khu Quản Lợi, hay lang thang trong những cánh rừng cao su đào bới tìm hài cốt anh em đã được chôn vùi vội vàng trong những ngày sôi động của Mùa Hè Đỏ Lửa 1972. Đôi khi anh nghĩ anh em tử trận nhiều quá mà chỉ có mấy người thì làm sao mà làm hết nổi, nhưng không làm thì ai làm cho bây giờ, thôi thì làm được tới đâu hay đến đó.

Có một lần ông đại đội trưởng cũ điện thoại về cảm ơn anh về việc làm này, anh nói với ông một câu từ tận đáy lòng anh:

– Tui nghĩ tui còn may mắn hơn nhiều anh em khác, nhất là những anh em đã tử trận, nên nghỉ vài ngày cạo mủ để cùng mấy anh em đi đào bới cũng vui lắm, ông thầy ơi. Sang năm, nếu rảnh bọn này lại làm nữa.

“Anh em tử trận nhiều quá mà chỉ có mấy người thì làm sao mà làm hết nổi, nhưng không làm thì ai làm cho bây giờ?...” cũng như câu nói của Dương, “Tui còn may mắn hơn nhiều anh em khác.” làm tôi suy nghĩ nhiều. Một người thương phế binh sống lam lũ nghèo khổ, mà còn có tấm lòng với anh em đồng đội xưa kia. Còn tôi, một người may mắn hơn anh mọi mặt, vậy mà không có được cái suy nghĩ như anh. Mỗi lần nói chuyện khi anh gọi tôi là “ông thầy” khiến tôi xấu hổ. Tôi muốn nói với anh, “Trước kia, tao là ông thầy, còn bây giờ mày là thầy tao.” nhưng ngượng ngùng không nói được.

Nhân đây, tôi muốn gửi đến quý độc giả tình cảm của những người lính thủy chung nhân hậu, cho dù trong cảnh nghiệt ngã. Như: Trương Văn Hùng bị cụt hai chân, khi được tin bạn hy sinh, đã từ Huế lết vào Bình Định tìm cho bằng được thân nhân gia đình bạn báo tin.

Trước đây tôi ở Đại Đội 3, TĐ52 BĐQ. Tình cờ đọc được tin của anh, tôi mới biết được Trung úy Nguyễn Ngọc Tĩnh, đại đội trưởng cũ của tôi và bạn cùng đơn vị, tên Trần Hoài, đã hy sinh tại An Lộc, Bình Long. Tôi quá xúc động vì gần 50 năm tôi mới biết được số phận của người chỉ huy, và thằng bạn thân thương... hay của hai người bạn cùng đơn vị gặp lại nhau sau 40 năm, đặc biệt là của cháu Phúc, lên nhận hài cốt của cha rồi tình nguyện ở lại tham gia nhóm thiện nguyện trên. Anh còn giúp cho hai bạn đồng đội gặp lại nhau.

Tổ chất nào đã tạo nên những người lính tuyệt vời như vậy? Phải chăng xuất phát từ lòng của người dân Miền Nam cộng với tinh thần “Biệt Động Quân một ngày là Biệt Động Quân trọn đời.” Tôi tin chắc là như vậy.

– **Tái bút:** Đính kèm bài thơ xé ruột nát gan của Nguyễn Thanh Khiết, người đã góp phần trong việc cải táng 61 Tử sĩ Biệt Động Quân:

## **Một chân về chôn bạn**

Tao một cẳng ôm mày chôn lần nữa  
giữa đất thù nơi mày chết banh thầy  
An Lộc còn đây mà tao mất mày  
mất bè bạn cùng một thời xương máu  
tây bắc Bình Long tụi mình hứng pháo  
52 dàn ngang mình chặn phía Đông Long  
cây cỏ tan hoang máu chảy ngập đồng  
vừa đánh giặc vừa chuyển bi-đông rượu  
mày chết – chết khi trời vừa hứng sáng  
gom xác mày chỉ một nắm trong tay  
mày chết – không có lấy tấm thẻ bài  
tao đứt ruột gói mày bằng áo trận  
rồi tao đi những Bình Ba, Bình Giã  
Long Khánh, Bình Tuy, từ xa tới gần  
trở lại Chơn Thành tao bỏ một chân  
và tàn lụn sau cái ngày tan trận  
ba mươi chín năm, tao – thẳng mạt vận  
về đây chôn mày – chôn mấy miếng xương  
mày nằm đó – chẳng ai ngó, ai thương  
tội tình chi mà phải nhiều lần chết  
tao cắn răng đưa mày về với đất  
chính chỗ mày gác súng bỏ cuộc chơi  
rót cho mày rượu đế – một chung vui  
và nhắc mày nhớ – tao còn ở lại.

– Sau ngày 30 tháng 4 đen tối đầy ngoài các anh em thương binh Việt Nam Cộng Hòa bị đuổi thì còn có cả Y tá và Bác sĩ, các bé thiếu nhi đang sống tại bệnh viện có cha mẹ của tất cả các em này đều đã chết trong chiến tranh, có những em bé vẫn còn rất nhỏ bị bọn cộng sản vào đây ăn cướp và đuổi đi vì lý do “Cha Mẹ bọn này làm cho bọn 'Ngụy'...”, thật khốn nạn cho bọn này vừa ăn cướp vừa la làng.

**Cảm ơn chị Vũ Thị Trúc Mai.**

Viết thay Hạ sĩ Dương ĐĐ4, TĐ52 BĐQ



---

Nguồn: Internet eMail by **phạm hòa chuyên**

Đăng ngày Thứ Sáu, December 27, 2024  
Ban Kỹ Thuật Khóa 10A-72/SQTĐ/ĐĐ, ĐĐ11/TĐ1ND, QLVNCH